

Số: ~~1118~~/STNMT-TTr
V/v xin ý kiến hướng dẫn
giải quyết khiếu nại của công dân

Sơn La, ngày 07 tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường

Trong những năm qua, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và hướng dẫn về công tác chuyên môn nghiệp vụ của Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường. Theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La đã giải quyết được nhiều khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên, lĩnh vực đất đai là lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp và thường xảy ra nhiều đơn thư, khiếu kiện kéo dài, khó khăn trong việc giải quyết. Chính vì vậy, để đảm bảo việc giải quyết đơn thư theo đúng quy định của pháp luật. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La xin ý kiến hướng dẫn của Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường các nội dung như sau:

1. Quá trình tiếp nhận đơn của công dân

Ngày 17/8/2021, UBND tỉnh Sơn La nhận được đơn khiếu nại của ông Vũ Quang Trung (*con ông Vũ Quang Chuẩn - đã chết*), trú tại tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La. Nội dung: Khiếu nại Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La về việc thu hồi 166.098,4m² đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tại bản Dừn, xã Chiềng Ngần và tổ 2, phường Quyết Tâm giao cho trường Đại học Tây Bắc để xây dựng các hạng mục công trình của trường (đợt IV); Quyết định số 1530/QĐ-UB ngày 30/5/2003 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt giá trị đền bù giải phóng mặt bằng xây dựng công trình trường ĐH Tây Bắc (đợt 4). Lý do: Ông Vũ Quang Trung cho rằng Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 và Quyết định số 1530/QĐ-UB ngày 30/5/2003 không đưa gia đình ông Trung vào danh sách người bị thu hồi đất và được đền bù là không đúng theo quy định của pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp của người sử dụng đất, do đó gia đình ông Vũ Quang Trung chưa được bồi thường diện tích 600m² đất.

2. Kết quả xác minh

2.1. Xác minh giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất của hộ ông Vũ Quang Trung đối với diện tích đất theo đơn khiếu nại

Qua kiểm tra xác minh hồ sơ địa chính lưu trữ của các cấp thì khu đất ông Vũ Quang Trung đang khiếu nại không có trong hồ sơ địa chính lưu trữ tại UBND xã Chiềng Ngần, UBND thành Phố Sơn La; Trung tâm Công nghệ thông tin Sở TN&MT, Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh.

Hộ ông Vũ Quang Trung (*bố là Vũ Quang Chuẩn*) chưa được cấp giấy CNQSD đất.

Gia đình cung cấp 01 Giấy cho, bán đất ghi ngày 8/12/1984 có chữ ký của ông Cà Văn Pản, người nhận đất là ông Vũ Quang Chuẩn và Chủ tịch UBND xã

Chiềng Ngần ông Lò Văn Pâng ký xác nhận, đóng dấu của UBND xã Chiềng Ngần; chỉ ghi diện tích đất, không ghi địa chỉ, vị trí, ranh giới, kích thước, sơ đồ hình thể khu đất. Tuy nhiên, Giấy cho bán đất trên chỉ là tài liệu để xác định thời điểm sử dụng đất của ông Vũ Quang Chuẩn (bố ông Vũ Quang Trung) là từ năm 1984 có đóng dấu và xác nhận của UBND xã Chiềng Ngần.

2.2. Xác minh, làm rõ nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với thửa đất ông Vũ Quang Trung (bố là ông Vũ Quang Chuẩn) trú tại tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La đang khiếu nại

Đoàn xác minh đã làm việc với ông Vũ Quang Trung; các hộ gia đình cá nhân có liên quan trực tiếp (*như ông Cà Văn Pản - người cho đất cho ông Vũ Quang Chuẩn; Tông Văn Tiên - Bí thư chi bộ, trưởng bản Dừn, xã Chiềng Ngần; ông Lò Văn Lún - Nguyên là kế toán bản Dừn, xã Chiềng Ngần; Lò Văn Phan, nguyên là Phó bản Dừn, xã Chiềng Ngần tại thời điểm thu hồi đất; ông Tạ Quang Khoa, ông Nguyễn Văn Tiến - Người cùng làm gạch tại thời điểm với ông Vũ Quang Chuẩn; ông Cà Văn Ọi; ông Cà Văn Hoa...*) và UBND xã Chiềng Ngần. Căn cứ vào kết quả xác minh, kết quả làm việc với các tổ chức, cá nhân và Công văn số 513/CV-UBND ngày 11/10/2021 của UBND xã Chiềng Ngần về xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của ông Vũ Quang Trung (bố là ông Vũ Quang Chuẩn) trú tại tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La theo điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, xác định nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của hộ ông Vũ Quang Trung đối với diện tích khoảng 600 m² như sau:

- Nguồn gốc đất gia đình ông Vũ Quang Trung đang khiếu có nguồn gốc do ông Cà Văn Phaú bố ông Cà Văn Pản khai phá 3 thửa đất ruộng để lại cho ông Cà Văn Pản sử dụng. Năm 1984 ông Cà Văn Pản nhất trí cho ông Vũ Quang Chuẩn là bố của ông Vũ Quang Trung có hộ khẩu thường trú tại tổ 2, phường Quyết Tâm 03 thửa đất ruộng có diện tích khoảng 300m² và 02 ụ mỗi của hợp tác xã bản Dừn khoảng 300m². Tổng diện tích khoảng 600m² (*theo giấy cho, bán đất ngày 08/12/1984*).

- Vị trí, diện tích khu đất ông Vũ Quang Trung khiếu nại: Phía Đông tiếp giáp với đường đất nối với đường đi Phiêng Khá; phía Nam tiếp giáp với đường đi vào nhà ông Tạ Quang Khoa; Phía Tây giáp với đất ông Tạ Quang Khoa; phía Bắc giáp với đất của Hợp tác xã bản Dừn. Diện tích đất khoảng 600m² nằm trong thửa số 269¹, diện tích 10.213,3 m², loại đất được ghi là lò gạch của Tờ bản đồ kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La.

- Thời điểm sử dụng đất: Từ khi nhận đất của ông Cà Văn Pản, ông Vũ Quang Chuẩn sử dụng đất làm lò gạch và khai thác đất làm gạch cho đến khi dự

¹ Nguồn gốc thửa đất 269: Toàn bộ thửa đất số 269 là đất ruộng lúa của HTX bản Dừn chia cho các hộ gia đình, cá nhân để canh tác, sản xuất và một số diện tích đất ruộng lúa của các hộ tự khai hoang. Từ năm 2003 trở về trước, diện tích đất ruộng lúa này được các hộ gia đình cho công nhân của HTX Đại Thắng, HTX Đồng Tiến và một số hộ gia đình khác thuê để lấy đất làm gạch. Do vậy, tại thời điểm thu hồi đất năm 2003, hiện trạng khu đất không xác định được ranh giới sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân. Nên đơn vị đo đạc là Trung tâm Đo đạc Bản đồ (là đơn vị đo đạc do Trường Đại học Tây Bắc thuê) đã đo gộp toàn bộ diện tích đất của các hộ gia đình thành thửa đất số 269, diện tích 10.213,3 m² và ghi là lò gạch.

án trường Đại học Tây Bắc vào xây dựng ông Vũ Quang Chuẩn mới dùng không đốt làm lò gạch.

- Hiện trạng phần diện tích khoảng 600 m² ông Vũ Quang Trung đang khiếu nại tại thời điểm xác minh đã mất hết hiện trạng so với thời điểm thu hồi đất năm 2003. Theo ý kiến của ông Vũ Quang Trung thì một phần diện tích đất làm đường Chu Văn An nhánh II (khoảng 540m²) và phần diện tích còn lại (khoảng 60m²) thì gia đình vẫn giữ nguyên mái tôn cột sắt. Thời điểm hiện nay, UBND thành phố Sơn La đã quy hoạch khu dân cư và bố trí tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị mất đất ở khi làm đường Chu Văn An nhánh II.

2.3. Xác minh việc thu hồi đất liên quan đến diện tích ông Vũ Quang Trung (bố là ông Vũ Quang Chuẩn) đang khiếu nại

- Ngày 18/4/2003, UBND tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định số 1092/QĐ-UB về việc thu hồi 166.098,4m² đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tại bản Dừn, xã Chiềng Ngần và tổ 2, phường Quyết Tâm giao cho trường Đại học Tây Bắc để xây dựng các hạng mục công trình của trường (đợt IV) Có bản đồ kèm theo); danh sách các hộ gia đình có đất bị thu hồi kèm theo 01 tổ chức HTX bản Dừn và 38 hộ gia đình, cá nhân không có tên hộ gia đình ông Vũ Quang Trung (bố là ông Vũ Quang Chuẩn).

- Ngày 14/8/2003, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2643/QĐ-UB về việc thu hồi 2.600m² đất của (06 hộ) hộ gia đình, cá nhân tại bản Dừn xã Chiềng Ngần giao cho Trường Đại học Tây bắc để xây dựng các hạng mục công trình của trường (bổ sung đợt IV); danh sách các hộ gia đình có đất bị thu hồi kèm theo không có tên hộ gia đình ông Vũ Quang Trung (bố là ông Vũ Quang Chuẩn).

Qua xem xét giữa các quyết định thu hồi đất và Bản đồ khu đất kèm theo Quyết định thu hồi đất cho thấy:

- Theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La về thu hồi đất (đợt IV) và Quyết định số 2643/QĐ-UB ngày 14/8/2003 của UBND tỉnh Sơn La về thu hồi (bổ sung đợt IV) thì tổng diện tích đất thu hồi là: (166.098,4m² + 2.600m²) = 168.698,4m².

- Theo biên bản kiểm tra tài sản thiệt hại đền bù giải phóng mặt bằng của các tổ chức, hộ gia đình có tên trong danh sách thu hồi tại Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La và các hộ gia đình có tên trong danh sách tại Quyết định số 2643/QĐ-UB ngày 14/8/2003 của UBND tỉnh Sơn La các hộ gia đình đã ký xác nhận thì diện tích là 168.498,4m².

Tuy nhiên, trên bản đồ giao đất kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La ghi tổng diện tích thu hồi là: 166.098,4m². Đoàn xác minh cộng các thửa đất bản đồ giao đất thì tổng diện tích là 167.066,8m² (nhỏ hơn tổng diện tích đất thu hồi theo 2 quyết định là 1.631,6 m²).

- Loại đất thu hồi của từng hộ gia đình theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh có loại đất gồm: nương, lúa 1 vụ, thổ cư, ao, vườn quả, rau 1 vụ, mía, lò gạch, nương sắn. Tuy nhiên, trên bản đồ khu đất kèm theo chỉ ghi các loại đất là: N (đất nương), lò gạch, V (vườn), T (thổ cư).

Như vậy, diện tích, loại đất thu hồi trên quyết định thu hồi đất và diện tích, loại đất bản đồ giao đất kèm theo quyết định thu hồi đất không thống nhất.

3. Xác minh, làm rõ ông Vũ Quang Trung (bố là ông Vũ Quang Chuẩn) có được đền bù theo quy định của pháp luật

Đoàn xác minh đã làm việc với các tổ chức, cá nhân (cụ thể: Trường Đại học Tây Bắc; các thành viên Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng năm 2003 trực tiếp có tên tại Biên bản kiểm tra tài sản thiệt hại đền bù giải phóng mặt bằng; UBND xã Chiềng Ngần, Ban Quản lý bản Dừn và Hợp tác xã bản Dừn...) và qua nghiên cứu hồ sơ, tài liệu xác định:

- Ngày 30/5/2003, UBND tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 1530/QĐ-UB ngày 30/5/2003 về việc phê duyệt giá trị đền bù GPMB xây dựng công trình Trường Đại học Tây Bắc (đợt 4), kèm theo danh sách các tổ chức, cá nhân được bồi thường hỗ trợ (39 hộ). Không có tên ông Vũ Quang Chuẩn (bố ông Vũ Quang Trung).

- Ngày 08/9/2003, UBND tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 2941/QĐ-UB ngày 08/9/2003 về việc phê duyệt giá trị đền bù GPMB xây dựng công trình Trường Đại học Tây Bắc (bổ sung đợt IV), kèm theo danh sách các tổ chức, cá nhân được bồi thường hỗ trợ (38 hộ). Không có tên ông Vũ Quang Chuẩn (bố ông Vũ Quang Trung).

- Theo Kết quả xác minh thì diện tích đất khoảng 600m² nằm trong thửa số 269, diện tích 10.213,3 m², loại đất được ghi là lò gạch của Tờ bản đồ kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La.

- Căn cứ, kết quả làm việc với Ban Quản lý bản Dừn xác định cách thức để xác định việc bồi thường diện tích 2.403m² đất ruộng của Hợp tác xã bản Dừn trong tổng diện tích hơn 10.213,3 m² thuộc thửa đất 269 tại bản đồ khu đất kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La là căn cứ vào diện tích của các hộ gia đình ghi trong sổ sách (sổ ruộng năm 1999) để bồi thường cho các hộ gia đình, phần diện tích còn lại ụ mỗi, các góc ngách còn lại là quy vào đất ruộng của Hợp tác xã để bồi thường cho Hợp tác xã và phần diện tích 2.403 m² của Hợp tác xã không có sổ sách ghi chép.

- Tại Công văn số 2646/UBND-TNMT ngày 19/9/2022 của UBND thành phố Sơn La về việc rà soát các nội dung có liên quan đến khiếu nại của ông Vũ Quang Trung, trú tại tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, xác định: “Ông Lò Văn Phan - Nguyên là Phó bản xác nhận... diện tích 300m² đất ụ mỗi và 02 thửa đất là của Chi đoàn thanh niên, hợp tác xã bản Dừn có nhận sổ tiền trên”.

4. Đánh giá

Căn cứ Luật đất đai năm 1993; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai năm 2001; Luật đất đai năm 2013; Luật khiếu nại năm 2011; Nghị định số 124/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật khiếu nại; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1988 của Chính phủ quy định về việc đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; Căn cứ kết quả xác minh xác định:

- Ông Vũ Quang Trung khiếu nại Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La về việc thu hồi 166.098,4m² đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tại bản Dừn, xã Chiềng Ngần và tổ 2, phường Quyết Tâm giao cho trường Đại học Tây Bắc để xây dựng các hạng mục công trình của trường (đợt IV); Quyết định số 1530/QĐ-UB ngày 30/5/2003 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt giá trị đền bù giải phóng mặt bằng xây dựng công trình trường ĐH Tây Bắc (đợt 4) là **khiếu nại đúng bởi các căn cứ sau:**

Căn cứ Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La về việc thu hồi 166.098,4m² đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân (*cụ thể: 38 hộ gia đình, trong đó: 25 hộ gia đình bị thu hồi đất Lúa*) tại bản Dừn, xã Chiềng Ngần và tổ 2, phường Quyết Tâm giao cho trường Đại học Tây Bắc để xây dựng các hạng mục công trình của trường (*đợt IV*); Quyết định số 2941/QĐ-UB ngày 08/9/2003 của UBND tỉnh Sơn La về việc thu hồi 2.600m² đất của 06 hộ gia đình, cá nhân tại bản Dừn xã Chiềng Ngần giao cho Trường Đại học Tây bắc để xây dựng các hạng mục công trình của trường (*bổ sung đợt IV*); Quyết định số 1530/QĐ-UB ngày 30/5/2003 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt giá trị đền bù giải phóng mặt bằng xây dựng công trình trường ĐH Tây Bắc (*đợt 4*) cho 39 hộ gia đình và Quyết định số 2941/QĐ-UB ngày 08/9/2003 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá trị đền bù giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Trường đại học Tây Bắc (*bổ sung đợt 4*) cho 38 hộ gia đình. Trong danh sách các hộ gia đình có đất bị thu hồi và được bồi thường hỗ trợ khi thu hồi đất kèm theo 04 Quyết định trên đều không có tên ông Vũ Quang Chuẩn (*bổ ông Vũ Quang Trung*).

Tuy nhiên, qua làm việc với các hộ gia đình, cá nhân có liên quan và việc xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của UBND xã Chiềng Ngần theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 513/CV-UBND ngày 11/10/2021 xác định:

- Nguồn gốc đất: Ông Cà Văn Pản có 3 thửa đất ruộng do bố là ông Cà Văn Phái khai hoang để lại. Năm 1984 có cho ông Vũ Quang Chuẩn là bố của ông Vũ Quang Trung có hộ khẩu thường trú tại tổ 2, phường Quyết Tâm thửa đất ruộng có diện tích khoảng 300m² và 02 ụ mỗi liên kê của hợp tác xã bản Dừn khoảng 300m². Tổng diện tích khoảng 600m².

- Thời điểm sử dụng đất: Từ khi nhận chuyển nhượng ông Vũ Quang Chuẩn có sử dụng mảnh đất làm lò gạch và khai thác đất làm gạch cho đến khi dự án trường Đại học Tây Bắc vào xây dựng ông Vũ Quang Chuẩn mới dừng không đốt làm lò gạch.

- Vị trí thửa đất khoảng 600m² (*khoảng 300 m² đất ruộng lúa do khai phá và khoảng 300m² đất ụ mỗi của HTX bản Dừn*) của gia đình ông Vũ Quang Trung đang khiếu nại nằm trên thửa số 269 của Tờ bản đồ kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La. Vị trí thửa đất 600m², có phía Đông tiếp giáp với đường đất nối với đường đi Phiêng Khá, phía Nam tiếp giáp với đường đi vào nhà ông Tạ Quang Khoa, Phía Tây giáp với đất ông Tạ Quang Khoa, phía Bắc giáp với đất của Hợp tác xã bản Dừn.

giáp với đường đi vào nhà ông Tạ Quang Khoa, Phía Tây giáp với đất ông Tạ Quang Khoa, phía Bắc giáp với đất của Hợp tác xã bản Dừn.

Căn cứ Điều 21 Luật đất đai năm 1993 Quy định: “Việc quyết định giao đất đang có người sử dụng cho người khác chỉ được tiến hành sau khi có quyết định thu hồi đất đó”. Căn cứ điểm a² Khoản 6 Điều 6 Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1988 của Chính phủ quy định về việc đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng thì ông Vũ Quang Trung (bố là ông Vũ Quang Chuẩn) đủ điều kiện được đền bù về đất (khoảng 300m² đất ruộng và 02 ụ mỗi là của hợp tác xã bản Dừn khoảng 300m², tổng diện tích khoảng 600m²), vì ông Vũ Quang Chuẩn (bố ông Vũ Quang Trung) đã sử dụng ổn định từ năm 1984 có xác nhận của UBND xã (Công văn số 513/CV-UBND ngày 11/10/2021 của UBND xã Chiềng Ngần) và thời điểm sử dụng đất là từ năm 1984 (Giấy cho bán đất năm 1984 là tài liệu để xác định thời điểm sử dụng đất của ông Vũ Quang Chuẩn (bố ông Vũ Quang Trung) có đóng dấu và xác nhận của UBND xã Chiềng Ngần)).

(Có Dự thảo báo cáo chi tiết đơn của ông Vũ Quang Trung kèm theo)

5. Khó khăn, vướng mắc

5.1. Việc thu thập hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung khiếu nại

Theo quy định của pháp luật khiếu nại và để phục vụ việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La, Đoàn xác minh của Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành nhiều văn bản và thu thập các hồ sơ bồi thường có liên quan đến dự án công trình: Trường Đại học Tây Bắc (đợt IV) tuy nhiên hồ sơ lưu trữ tại các cơ quan, tổ chức có liên quan không đầy đủ và không lưu trữ.

5.2. Chênh lệch giữa diện tích các thửa đất theo ranh giới giao đất cộng lại theo bản đồ khu đất kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 với Biểu thống kê diện tích đất thu hồi và diện tích đất thu hồi theo Quyết định số 2643/QĐ-UB ngày 14/8/2003 của UBND tỉnh Sơn La

Qua xem xét giữa Bản đồ khu đất kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La với Biểu thống kê diện tích đất thu hồi giao cho Trường Đại học Tây Bắc kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La và diện tích đất thu hồi theo Quyết định số 2643/QĐ-UB ngày 14/8/2003 của UBND tỉnh Sơn La cho thấy: Theo Quyết định thu hồi đất số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 và Quyết định số 2643/QĐ-UB ngày 14/8/2003 của UBND tỉnh Sơn La thu hồi bổ sung thì tổng diện tích đất thu hồi là: $(166.098,4m^2 + 2.600m^2) = 168.698,4m^2$.

Theo biên bản kiểm tra tài sản thiệt hại đền bù giải phóng mặt bằng của các tổ chức, hộ gia đình có tên trong danh sách thu hồi tại Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La và 06 hộ gia đình có tên trong danh

² Điều 6. Điều kiện để được đền bù thiệt hại về đất

6. Trường hợp không có các giấy tờ quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này, người bị thu hồi đất được đền bù thiệt hại phải có các giấy tờ chứng minh được đất bị thu hồi là đất đã sử dụng ổn định trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Đất đã sử dụng ổn định trước ngày 08 tháng 01 năm 1988 được ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận...

giao đất kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 của UBND tỉnh Sơn La ghi tổng diện tích thu hồi là: 166.098,4m² (*nhỏ hơn diện tích 2 quyết định thu hồi 2.600m²*). Đoàn xác minh công các thửa đất bản đồ giao đất thì tổng diện tích là 167.066,8m² (*nhỏ hơn tổng diện tích đất thu hồi theo 2 quyết định là 1.631,6 m²*).

Như vậy, diện tích đất thu hồi trên quyết định thu hồi đất và bản đồ giao đất kèm theo quyết định thu hồi đất không thống nhất.

5.3. Đối với hiện trạng thửa đất ông Vũ Quang Trung đang khiếu nại

Không xác định được chính xác diện tích, hình thể thửa đất của ông Vũ Quang Chuẩn (*bố ông Vũ Quang Trung*). Do hiện trạng thửa đất không còn, các hồ sơ, tài liệu và bản đồ địa chính không thể hiện thửa đất.

5.4. Diện tích 600m² đất ông Vũ Quang Trung đang khiếu nại nằm trong tổng diện tích 2.403m² đất của Hợp tác xã bản Dừn đã thu hồi và được bồi thường cho Hợp tác xã thì UBND tỉnh phải điều chỉnh Quyết định thu hồi đất và Quyết định bồi thường. Tuy nhiên, sẽ gặp khó khăn trong việc không được sự đồng thuận của Hợp tác xã bản Dừn nay là Ban Quản lý bản Dừn.

5.5. Hiện nay, quan điểm của UBND thành phố Sơn La và Sở Tài nguyên và Môi trường đang khác nhau:

- Quan điểm của Sở Tài nguyên và Môi trường: Ông Vũ Quang Trung khiếu nại đúng và được bồi thường theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 6 Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1988 của Chính phủ quy định về việc đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng. Lý do: Đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác định tại phần 4 của Công văn này.

- Quan điểm của UBND thành phố Sơn La: Ngày 21/3/2023, UBND thành phố Sơn La đã ban hành Công văn số 713/UBND-TNMT về kết quả xác minh giấy tờ mua bán đất liên quan đến đơn khiếu nại của ông Vũ Quang Trung (*có gửi kèm Công văn số 242/CATP ngày 20/3/2023 của Công an thành phố về việc thực hiện Thông báo số 89/TB-UBND ngày 19/3/2023 của UBND thành phố*), theo đó, UBND thành phố Sơn La xác định:

+ Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được xác lập từ ngày 01/7/1980 (ngày chính phủ ban hành Quyết định số 201-CP) đến trước ngày 15/10/1993 (ngày Luật đất đai năm 1993 có hiệu lực) là hợp đồng trái pháp luật. Giấy cho bán đất giữa ông Cà Văn Pản và ông Vũ Quang Chuẩn được lập ngày 08/12/1984 theo quy định của pháp luật tại thời điểm này là trái pháp luật, không có giá trị về mặt pháp lý.

+ Ông Vũ Quang Trung không đảm bảo điều kiện được bồi thường theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 và điểm d Khoản 6 Điều 6 Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1988.

+ Mặt khác, việc Hội đồng thẩm định đền bù thiệt hại khi UBND tỉnh Sơn La thu hồi đất xây dựng Trường Đại học Tây Bắc, Sở Tài chính đã tổng hợp, thẩm định trình UBND tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 thu hồi đất không có tên ông Vũ Quang Trung và Quyết định số 1530/QĐ-UB ngày

30/5/2004 phê duyệt giá trị đền bù giải phóng mặt bằng không có tên ông Vũ Quang Chuẩn là đúng quy định của pháp luật.

(Có Công văn số 713/UBND-TNMT ngày 21/3/2023 của UBND thành phố Sơn La; Công văn số 242/CATP ngày 20/3/2023 của Công an thành phố kèm theo).

6. Nội dung xin hướng dẫn

6.1. Đối với phần diện tích khoảng 600m² đất ông Vũ Quang Trung đang khiếu nại quy vào trong diện tích 2.403m² đất của Hợp tác xã bản Dừn có được không?

Lý do:

- Tại Công văn số 2646/UBND-TNMT về việc rà soát các nội dung có liên quan đến khiếu nại của ông Vũ Quang Trung, trú tại tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, xác định: “*Ông Lò Văn Phanh - Nguyên là Phó bản xác nhận... diện tích 300m² đất ụ mới và 02 thửa đất của Chi đoàn thanh niên, hợp tác xã bản Dừn có nhận số tiền trên*”.

- Căn cứ, cách thức để xác định việc bồi thường diện tích 2.403m² đất ruộng của Hợp tác xã bản Dừn trong tổng diện tích hơn 10.213,3 m² thuộc thửa đất 269 tại bản đồ khu đất kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UB ngày 18/4/2003 là căn cứ vào diện tích của các hộ ghi trong sổ sách (sổ ruộng năm 1999) để bồi thường cho các hộ gia đình, phần diện tích còn lại là quy vào đất ruộng của Hợp tác xã để bồi thường cho hợp tác xã. Phần diện tích 2.403 m² của Hợp tác xã là diện tích đất của thanh niên (*là đất ruộng*) không có sổ sách ghi chép.

- Diện tích đất thu hồi trên quyết định thu hồi đất và bản đồ giao đất kèm theo quyết định thu hồi đất không thống nhất theo mục 5.2 tại Công văn này.

6.2. Ông Vũ Quang Trung được bồi thường theo quy định tại điểm a Khoản 6 Điều 6 Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1988 của Chính phủ quy định về việc đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng không? (*Vi: ông Vũ Quang Chuẩn (bố ông Vũ Quang Trung) đã sử dụng ổn định từ năm 1984 có xác nhận của UBND xã (Công văn số 513/CV-UBND ngày 11/10/2021 của UBND xã Chiềng Ngần) và thời điểm sử dụng dụng đất là từ năm 1984 (Giấy cho bán đất là tài liệu để xác định thời điểm sử dụng đất của ông Vũ Quang Chuẩn (bố ông Vũ Quang Trung) có đóng dấu và xác nhận của UBND xã Chiềng Ngần).*)

Hay ông Vũ Quang Trung (*bố là ông Vũ Quang Chuẩn*) không được bồi thường theo quan điểm của UBND thành phố đã được nêu tại mục 5.5 của Công văn này?. Trường hợp Ông Vũ Quang Trung được bồi thường thì có thể áp dụng chính sách bồi thường và hỗ trợ loại đất cho ông Vũ Quang Trung tại thời điểm thu hồi đất và tính giá theo bảng giá đất tại thời điểm hiện tại không?.

6.3. Ông Vũ Quang Trung được bồi thường với diện tích 300m² đất hay 600m² đất?.

Trường hợp 01: Ông Vũ Quang Trung được bồi thường 300m² đất. Lý do: Đối với phần 300m² đất ụ mới bố ông Trung là ông Vũ Quang Chuẩn có xin của hợp tác xã và được Hợp tác xã cho để sử dụng và qua kết quả làm việc với ông Lò Văn Phanh – Nguyên là phó bản Dừn tại Công văn số 2646/UBND-TNMT ngày 19/9/2022 của UBND thành phố Sơn La về việc rà soát các nội dung có liên

quan đến khiếu nại của ông Vũ Quang Trung, trú tại tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, xác định: “*Ông Lò Văn Phanh - Nguyên là Phó bản xác nhận... diện tích 300m² đất ụ mỗi và 02 thửa đất của Chi đoàn thanh niên, hợp tác xã bản Dữn có nhận số tiền trên*”. Số tiền ông Lò Văn Phanh đã nhận đối với phần diện tích 300m² đất ụ mỗi phải thoái trả cho nhà nước.

Trường hợp 02: Ông Vũ Quang Trung được bồi thường 600m² đất. Lý do:

Đối với phần diện tích 600m² đất ông Trung đang khiếu nại đã được bồi thường và đã bồi thường cho Hợp tác xã bản Dữn (*ông Lò Văn Phanh - Phó bản Dữn tại thời điểm thu hồi đất đã nhận tại phiếu chi số 18 ngày 24/9/2003*). Do đó, quyền lợi của ông Trung phải được đền bù 600m² đất.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La kính đề nghị Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, HSGQĐ, TTr. Dénh.05b.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tiến Dương